

Bình Dương, ngày 02 tháng 04 năm 2009.

## **BÁO CÁO TỔNG KẾT** **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2008**

### **I/ NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG VIỆC THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2008:**

Thực hiện kế hoạch SX-KD năm 2008, Công ty Cổ phần chế biến gỗ Thuận An có một số thuận lợi cơ bản nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn làm ảnh hưởng đến tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch HĐQT đã giao.

Cơ sở vật chất tại hai đơn vị sản xuất được đầu tư tương đối đầy đủ, bộ máy quản lý tại Xí nghiệp tinh chế trung tâm đã ổn định, chi nhánh Bình Phước cũng được bổ sung thêm một số cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật có kinh nghiệm từ Xí nghiệp Trung tâm.

Tuy nhiên trong điều kiện kinh tế toàn cầu bị suy thoái, công ty Thuận An cũng không nằm ngoài vùng ảnh hưởng: Có đơn hàng bị cắt toàn bộ, có đơn hàng phải giãn thời gian giao hàng và có khách hàng chưa đưa đơn hàng mới do chưa thống nhất được mức điều chỉnh giảm giá.

Đầu năm 2008, do ảnh hưởng của giá xăng dầu thế giới tăng, tình hình thị trường lạm phát làm giá cả các loại nguyên vật liệu tăng đồng loạt trong khi giá đầu ra của sản phẩm đã được xác nhận từ đầu năm nên thu nhập doanh nghiệp bị sút giảm nghiêm trọng. Sang quý 3/2008 do ảnh hưởng do tình hình khủng hoảng kinh tế toàn cầu ảnh hưởng đến tốc độ tiêu thụ và giá cả các sản phẩm tiêu dùng trong đó có sản phẩm đồ gỗ giảm mạnh. Các khách hàng nước ngoài chiến lược và tiềm năng của công ty đều yêu cầu công ty tăng chất lượng sản phẩm và giảm giá bán sản phẩm gây áp lực lớn cho công ty.

Tại Xí nghiệp Tinh chế trung tâm, do phải chia sẻ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật với chi nhánh nên mạng lưới kiểm soát mỏng manh, có những thời điểm xảy ra những sai sót không đáng có làm ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất, tiến độ giao hàng.

Tuy nhiên, do công ty đã xây dựng được chiến lược khách hàng, nên những khách hàng chiến lược và tiềm năng của công ty vẫn đảm bảo được sản lượng và doanh thu tiêu thụ trong năm 2008 nên doanh thu về sản phẩm tinh chế nhất là tinh chế xuất khẩu tăng cao so với năm 2007.

Với nỗ lực hết mình, công ty đã cơ bản đạt được các chỉ tiêu chủ yếu năm 2008 HĐQT giao.

# MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2008

(số liệu đã kiểm toán)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2008	TH 2008	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5	6
<b>1</b>	<b>Sản lượng khai thác</b>				
	- Gỗ cao su				
	+ Diện tích	ha	1 000	277.94	
	+ Sản lượng	Ster	168 000	47 369.60	
<b>2</b>	<b>Sản lượng thành phẩm sản xuất</b>				
	- Sản lượng sơ chế	m <sup>3</sup>	18 300	20 489.00	111.96%
	- Sản lượng tinh chế	m <sup>3</sup>	6 780	6 245.62	92.12%
	+ Nội địa	m <sup>3</sup>	360	627.304	174.25%
	+ Xuất khẩu	m <sup>3</sup>	6 420	5 618.316	87.51%
<b>3</b>	<b>Giá trị TSL sản xuất</b>	<b>đồng</b>		<b>182 606 648 889</b>	
	- Sản phẩm sơ chế	đồng		39 209 266 283	
	- Sản phẩm tinh chế	đồng		143 397 382 606	
<b>4</b>	<b>Giá trị TSL hàng hóa</b>		<b>152 600 000 000</b>	<b>163 592 110 640</b>	<b>107.20%</b>
	- Sản phẩm sơ chế	đồng	26 150 000 000	35 863 090 296	137.14%
	- Sản phẩm tinh chế	đồng	126 110 000 000	127 257 063 482	100.91%
	<i>Trong đó: sp tinh chế xuất khẩu</i>	đồng	<i>119 700 000 000</i>	<i>113 828 336 633</i>	<i>95.09%</i>
	- Sản phẩm khác	đồng	340 000 000	471 956 862	
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>đồng</b>	<b>8 400 281 456</b>	<b>8 874 819 960</b>	<b>105.65%</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>đồng</b>	<b>7 500 281 456</b>	<b>7 631 274 157</b>	<b>101.75%</b>
<b>7</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận trên vốn góp</b>		<b>7.21</b>	<b>7.34</b>	
<b>8</b>	<b>Thu nộp ngân sách</b>	<b>đồng</b>		<b>2 029 150 186</b>	
	- Thuế GTGT ( đã nộp )	đồng		4 844 320	
	- Thuế TNDN ( tạm nộp )	đồng		1 826 872 301	
	- Thuế khác ( đã nộp )	đồng		197 433 565	
<b>9</b>	<b>Lao động - Tiền lương</b>				
	- Lao động binh quân	người	749	753	
	- Tổng thu nhập	đồng	20 790 000 000	20 940 064 031	100.72%
	- Thu nhập binh quân	đồng/ng	2 313 084	2 317 404	100.19%

## II/ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN:

### 1/ Huy động vốn:

Trong năm 2008, Công ty đã hoàn tất việc đăng ký với sở kế hoạch và đầu tư số vốn điều lệ mới sau khi tiến hành phát hành thêm cổ phiếu vào tháng 12/2007 nâng tổng số vốn cổ phần của công ty là 104 tỷ đồng, tương đương với 10.400.000 cổ phần.

### 2/ Việc mở rộng đầu tư :

Công ty xin báo cáo Hội đồng quản trị về việc đầu tư bên ngoài như sau:

**2.1/** Việc tham gia góp vốn vào Công ty cổ phần ĐT XD Cao su Phú Thịnh: tính đến 31/12/2008, số tiền góp vào công ty CP cao su Phú Thịnh là 7,2 tỷ đồng, trong đó,

Công ty góp 1,4 tỷ đồng và nhân viên công ty góp 5,8 tỷ đồng. Năm 2008 là năm thứ 2 công ty CP Phú Thịnh đi hoạt động kinh doanh. Tính đến cuối năm 2008 tổng diện tích vườn cao su đã trồng được là 1.158 ha. Trong đó 146 ha cao su KTCB 2006, 909 ha cao su KTCB 2007 và 249 ha cao su mới trồng. Lợi nhuận sau thuế năm 2008 của công ty Phú Thịnh là 955,557 triệu đồng – chủ yếu là lợi nhuận của các hoạt động kinh doanh như: mua bán phân bón, XD CB, vận chuyển hàng hóa, khai hoang..., đạt 3,01% trên vốn góp bình quân năm. Công ty Phú Thịnh những năm đầu thành lập, chủ yếu là đầu tư vườn cây KTCB nên lợi nhuận chưa nhiều, lợi nhuận chủ yếu để trích lập các quỹ, do đó chưa có nguồn để chia cổ tức.

**2.2/** Công ty đã chuyển nhượng phần vốn góp tại nhà máy chế biến gỗ ChuPrông cho công ty cao su ChuPrông với số tiền 3.595.278.125 đồng. Lợi nhuận thu được sau khi nộp thuế thu nhập từ việc chuyển nhượng vốn là 1.553.160.150 đồng.

### **3/ Nguồn vốn khấu hao TSCĐ:**

- Năm 2008, Công ty đã trích khấu hao được 10,3 tỷ đồng (công ty: 3,5 tỷ đồng; chi nhánh: 6,8 tỷ đồng).

- Đến 31/12/2008, tổng số tiền khấu hao trích được là 35,466 tỷ đồng. Công ty đã tiến hành XD CB, mua sắm MMTB phục vụ cho việc sản xuất tại Công ty từ nguồn vốn khấu hao 13,8 tỷ đồng. Như vậy, tổng nguồn vốn khấu hao còn lại của công ty tính đến 31/12/2008 là 21,666 tỷ đồng.

- Tổng TSCĐ toàn công ty có đến 31/12/2008 là 117,794 tỷ đồng, trong đó: Chi nhánh Bình Phước: 71,076 tỷ đồng, tại Thuận An: 46,718 tỷ đồng. Tổng giá trị còn lại là 82,328 tỷ đồng, trong đó: Chi nhánh Bình Phước: 60,798 tỷ đồng, tại Thuận An: 21,53 tỷ đồng.

### **4/ Doanh thu - Lợi nhuận:**

- Năm 2008, Công ty tiêu thụ 10.008,142 m<sup>3</sup> phôi cao su; 461,770 m<sup>3</sup> phôi trà; 6.331,8 m<sup>3</sup> sản phẩm tinh chế các loại.

- Doanh thu năm 2008 là 163,592 tỷ đồng, đạt 107,2% so với kế hoạch, trong đó doanh thu sơ chế 35,863 tỷ đồng; doanh thu tinh chế 127,257 tỷ đồng đạt 100,91% kế hoạch năm, tăng 162% so với thực hiện năm 2007. Giá bán bình quân của sản phẩm tinh chế là 20.100.000 đ/m<sup>3</sup>, Giá bán bình quân của phôi cao su là 3.400.000 đồng/m<sup>3</sup>.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2008 là 7.631.274.157 đồng, đạt 101,75 % so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế trên vốn góp năm 2008 là 7,34%.

### **5/ Các khoản nộp ngân sách:**

Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế với nhà nước. Trong năm 2007, công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước 2,029 tỷ đồng; trong đó thuế TNDN 1,826 tỷ đồng, các khoản thuế khác 203 triệu đồng.

### **6/ Đầu tư XD CB và mua sắm MMTB:**

Trong năm 2008 tổng chi phí đầu tư là 8,891 tỷ đồng, trong đó công ty đã mua sắm MMTB tăng tài sản là 8,172 tỷ đồng và đầu tư cho xây lắp các công trình như hệ thống xử lý nước thải tại Công ty và một số công trình phụ trên Chi nhánh Bình Phước với tổng giá trị đầu tư là 719 triệu đồng.

## **7/ Báo cáo về việc mua cổ phiếu quỹ GTA:**

Trong thời gian giao dịch: từ 12/03/2008 đến ngày 12/06/2008, số lượng cổ phiếu quỹ công ty mua được là 270.000CP với mức giá bình quân 16.177đồng/CP, tương đương 4.367.674.414 đồng.

## **III/ TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG:**

### **1/ Lao động - Tiền lương:**

- Tổng số lao động có mặt đến ngày 31/12/2008: 887 người; Trong đó: - Nam 549 người (61, 89%), nữ 338 người (38, 11%); So với cùng kỳ năm 2007 :901 người (98, 47%). Lao động bình quân năm 2008: 753 người.

- Tiền lương thực hiện bình quân toàn Công ty năm 2008: 2.153.934 đ/người/tháng (tăng 23,04 % so với năm 2007: 1.750.571 đ/người/tháng).

- Thu nhập bình quân toàn công ty năm 2008 là 2.317.404 đồng (đạt 100,19 % so với kế hoạch năm 2008)

- Lao động tại Thuận An có đến 31/12/2008: 585 người, (tăng 98 người so với cùng kỳ năm 2007); Lao động bình quân cả năm 2008: 434 người, đạt 89, 70 % so với kế hoạch năm 2008; Tổng quỹ tiền lương thực hiện: 12.770.928.569 đ, tăng 5,30% so với kế hoạch năm; Tiền lương bình quân: 2.451.234 đ/người/ tháng, tăng 17, 39% so với KH năm.

- Lao động tại Chi nhánh Công ty có đến 31/12/0008: 302 người, (giảm 112 người so với cùng kỳ năm 2007). Lao động bình quân cả năm: 319 người, đạt 59, 85% so với kế hoạch năm; Tổng quỹ tiền lương thực hiện cả năm: 6.683.403.530 đ, đạt 51, 82% so với kế hoạch năm; Tiền lương bình quân: 1.748.667 đ/người/ tháng, đạt 86, 72 % so với KH năm.

Các chế độ chính sách cho người lao động được đảm bảo; Trong dịp Tết Kỷ Sửu vừa qua tiền thưởng bình quân: 2.253.095 đ/người (tăng 6,01% so với cùng kỳ năm Mậu Tý: 2.125.375 đ/người);

**2/ Công tác nâng bậc lương:** năm 2008 có 33 người được nâng bậc lương.

**3/ Công tác đào tạo:** tổ chức huấn luyện và bồi dưỡng kiến thức an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy cho Cán bộ quản lý và công nhân lao động của Xí nghiệp Tinh chế trung tâm.

### **4/ Công tác tổ chức - Cán Bộ:**

\* Công tác tổ chức quản lý sản xuất:

- Tháng 4 năm 2008, thực hiện nâng cấp Xí nghiệp Tinh chế Trung tâm thành Chi nhánh 1 Công ty; Cử cố bộ máy quản lý Chi nhánh 1: bổ nhiệm Ban Giám Đốc Chi nhánh và 2 Trưởng Phòng: TC-HC- LĐTTL, Sản xuất Kinh Doanh.

- Đầu tháng 7 năm 2008 HĐQT đã bổ nhiệm:

01 Giám Đốc Công ty thay cho Giám đốc công ty cũ xin chuyển công tác;

02 Phó Giám Đốc Công ty;

- Đầu tháng 8/2008 chuyển đổi Chi nhánh 1 Công ty thành Xí nghiệp Tinh chế Trung tâm, do Chi nhánh 1 cùng địa chỉ với trụ sở chính của Công ty nên Sở KHĐT không giải quyết cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Chi nhánh 1.

- Cử cố bộ máy quản lý Xí nghiệp Tinh chế Trung tâm và Chi nhánh Công ty: - Phân công Ông Huỳnh Văn Sơn - Phó Giám Đốc XN Tinh chế về Chi nhánh Cty làm

Phó Giám Đốc Chi nhánh; Phân công Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Phó Giám Đốc XN Tinh chế đảm nhiệm chức vụ Giám Đốc XN thay Ông Đặng Quốc Cường;

- Tháng 09/2008, thành lập thêm Phòng Kỹ thuật chất lượng; Điều chuyển 2 nhân sự làm công tác XNK từ Xí nghiệp Tinh chế Trung tâm về phòng Sản xuất kinh doanh Công ty.

- Tháng 12/2008, bổ nhiệm Ông Trần Hữu Phúc- QĐ Xưởng Sơn-HC đảm nhiệm chức vụ Phó Giám Đốc Xí nghiệp Tinh chế Trung tâm; Ông Huỳnh Văn Sơn - Phó Giám Đốc Chi nhánh Cty đảm nhiệm chức vụ Quyền Giám Đốc Chi nhánh thay cho Bà Nguyễn Thị Thủy – Giám Đốc Chi nhánh Cty về Phòng Sản xuất Kinh doanh nhận nhiệm vụ Phó phòng.

- Ngày 16/02/2009, bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thủy - Phó phòng SXKD đảm nhiệm chức vụ Quyền trưởng phòng SXKD thay Ông Đặng Quốc Cường đang kiêm nhiệm.

- Ngày 01/04/2009, bổ nhiệm Ông Phan Huy Tâm – Phó phòng tài chính kế toán công ty đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng công ty thay Bà Lê Thị Xuyên- Phó giám đốc công ty đang kiêm nhiệm.

#### **5/ Công tác Bảo vệ – PCCN – an toàn lao động – vệ sinh môi trường:**

Để làm tốt công tác bảo vệ – PCCN, ngoài việc hợp đồng với Công An PCCC Huyện Thuận An tổ chức huấn luyện công tác phòng cháy chữa cháy, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện PCCC.

Về an toàn lao động, trong năm 2008 có 28 vụ tai nạn lao động, tăng 3 vụ so với năm 2007, không có trường hợp tai nạn lao động và cháy nổ nghiêm trọng.

Tình hình an ninh trật tự trong Công Ty đảm bảo an toàn không có sự cố đáng tiếc xảy ra.

Công tác vệ sinh môi trường trong và ngoài công ty luôn được đảm bảo, cải thiện môi trường làm việc sạch sẽ, thoáng mát cho người lao động đồng thời đảm bảo an toàn vệ sinh công nghiệp và giữ gìn môi trường chung.

#### **6/ Thực hiện các chế độ chính sách cho CNVC-LĐ và làm tốt công tác xã hội:**

- Trang bị các phương tiện phòng hộ cá nhân cho người lao động, giải quyết chế độ bồi dưỡng nặng nhọc độc hại.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 232 CBCNV có thời gian công tác trên 1 năm với tổng số tiền là 6.000.000 đ. Kết quả: Loại 1= 20 người, đạt 8, 62%; Loại 2= 98 người, đạt 42, 24%; Loại 3= 88 người, đạt 37, 93%; Loại 4= 24 người, đạt 10, 34 %, loại 5= 2 người, đạt 0, 86%.

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động khi nghỉ việc, ốm đau, thai sản, tai nạn lao động.

#### **IV/ CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ ĐOÀN THỂ:**

##### **❖ Công tác Đảng:**

Hiện nay, Chi bộ công ty đã phát triển và hiện có 21 cán bộ đảng viên. Trong đó gồm 18 đảng viên chính thức và 03 đảng viên dự bị. Chi ủy gồm 03 đồng chí. Trong năm 2008 chi ủy có thay đổi đồng chí Bí thư chi bộ đồng thời là Giám đốc công ty.

Chi ủy công ty đã kết hợp cùng Giám đốc công ty thông qua phong trào thi đua, chương trình hành động đã lãnh đạo CBCNV công ty đoàn kết quyết tâm khắc phục mọi khó khăn phấn đấu và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2008 của Hội đồng quản trị công ty giao.

Lãnh đạo CB đảng viên, công nhân viên chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối, quy định và nghị quyết chỉ thị của Đảng và nhà nước, Đảng ủy Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam đã xây dựng chi bộ công ty đạt là chi bộ Đảng cơ sở trong sạch vững mạnh năm 2008. Phấn đấu năm 2010 sẽ xây dựng và phát triển thành Đảng bộ cơ sở công ty.

❖ **Công tác Đoàn thể:**

Chi bộ đã xây dựng và lãnh đạo tổ chức Đoàn thanh niên CSHCM, công đoàn công ty là lực lượng xung kích, nòng cốt trong phong trào thi đua lao động sản xuất, hoàn thành tốt kế hoạch SXKD của Hội đồng quản trị công ty giao

Hiện nay tổ chức công đoàn có: 320 đoàn viên; Đoàn thanh niên có 67 đoàn viên.

Trong năm, mặc dù có những khó khăn nhất định về tình hình sản xuất, nhưng với sự nỗ lực của CNVC-LĐ đã góp phần đưa Công ty vượt qua khó khăn và đạt được những kết quả nhất định, đời sống của CNVC-LĐ trong Công ty nhìn chung được đảm bảo, các chế độ chính sách cho người lao động được thực hiện tốt. Các hoạt động thể dục thể thao được thực hiện tốt, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho CNVC-LĐ trong Công ty.

**TM Hội đồng quản trị**  
**Chủ tịch**

Lê Minh Châu